

Số: 425/KL-UBND

Cầu Kè, ngày 08 tháng 11 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra đột xuất công tác quản lý sử dụng tài chính ngân sách tại
Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè
từ ngày 01/01/2014 đến ngày 29/8/2018

Thực hiện Quyết định số 2522/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè “*về việc thành lập Đoàn thanh tra đột xuất công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè*”.

Từ ngày 29/8/2018 đến ngày 10/10/2018, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè.

Xét báo cáo số 04/BC-ĐTTr ngày 25/10/2018 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè Kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè được thành lập theo Quyết định số 26-QĐ/HU ngày 28/3/2003 của Huyện ủy Cầu Kè là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy - Ủy ban nhân dân huyện đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Huyện ủy và chịu sự hướng dẫn trực tiếp về nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh.

Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, hành chính; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức, kỹ năng và chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, kiến thức quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở trên địa bàn huyện, không thuộc đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Trà Vinh.

Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện có nhiệm vụ: Đào tạo sơ cấp lý luận chính trị - hành chính; Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và một số lĩnh vực khác cho cán bộ Đảng (*là cấp ủy*

viên cơ sở), cán bộ Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể ở cơ sở; Bồi dưỡng chính trị cho đối tượng phát triển đảng; lý luận chính trị cho Đảng viên mới; nghiệp vụ công tác Đảng cho cấp uỷ viên cơ sở; Tổ chức thông tin về tình hình thời sự, chính sách... cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở; Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu và tình hình thực tế do chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện.

Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè hiện có cơ cấu tổ chức gồm: 05 biên chế: 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 03 Giảng viên, kiêm văn thư, kế toán, thủ quỹ. Trình độ chính trị: Cao cấp 03; Cử nhân 01; Trung cấp 01. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 01; Đại học 04

Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Cầu Kè thực hiện quản lý tài chính theo Luật Ngân sách, Luật Kế toán, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Ngân sách, Luật Kế toán.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Về lập dự toán thu, chi

Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè thực hiện lập dự toán thu, chi hàng năm có xác định được các căn cứ lập dự toán theo đúng các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

2.2. Về thực hiện dự toán thu

Kiểm tra dự toán thu của đơn vị thể hiện 02 nguồn thu:

- **Nguồn ngân sách nhà nước giao: 10.146.441.847 đồng** (Dự toán giao đầu năm: 8.679.677.000 đồng; Dự toán giao bổ sung: 1.466.764.847 đồng).

Chênh lệch giữa kết quả kiểm tra và số trên báo cáo: 164.325.000 đồng. Nguyên nhân chênh lệch là do người làm báo cáo cộng sai số liệu dự toán bổ sung năm 2015 thực tế là 487.627.094 đồng nhưng số liệu trên báo cáo của Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị là 323.302.094 đồng.

- **Nguồn thu khác: Thu từ việc cho thuê hội trường với tổng số tiền 52.800.000 đồng** (Năm 2014: 13.880.000 đồng; năm 2015: 17.270.000 đồng; năm 2016: 8.700.000 đồng; năm 2017: 8.420.000 đồng; năm 2018: 4.530.000 đồng).

Tuy nhiên, nguồn thu từ cho thuê hội trường. Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị không có chỉ đạo bộ phận kế toán ghi nghiệp vụ kinh tế phát sinh này vào sổ sách kế toán.

2.3. Về thực hiện dự toán chi

Tổng chi: **7.903.539.397 đồng**, trong đó;

- **Chi hoạt động thường xuyên** (bao gồm các khoản chi thanh toán cho cá nhân, các khoản chi sửa chữa mua sắm tài sản) số tiền **1.953.348.935** đồng.

- **Chi đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:** Tổng số tiền thực tế chi: 5.950.190.462 đồng (Có một số chứng từ lập có những khoản chi vượt so với kế hoạch như: Chi tiền nước uống cho giảng viên và học viên, chi tiền in giấy chứng nhận, chi tiền photo tài liệu. Giải trình của đơn vị quá trình có ghi nợ với các cơ sở, khi thanh toán thì lấy hóa đơn nên vượt so với kế hoạch. Xét thấy các nội dung chi vượt có phát sinh đúng thực tế nên chấp nhận giải trình của đơn vị, không kiến nghị thu hồi).

2.4. Chi từ nguồn thu cho thuê hội trường: Tổng chi: **47.530.000** đồng (Năm 2014: 13.880.000 đồng; năm 2015: 16.310.000 đồng; năm 2016: 9.280.000 đồng; năm 2017: 7.520.000 đồng; đến 29/8/2018: 540.000 đồng). Tuy nhiên, số tiền chi nêu trên không có chứng từ, chỉ có mở sổ theo dõi chi. Số tiền còn lại: **5.270.000đ** phải đăng nộp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị. Khi sử dụng phải mở sổ theo dõi thu, chi theo nguyên tắc tài chính kế toán.

2.5. Thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản cố định

- Có mở sổ theo dõi tài sản, công cụ, dụng cụ;
- Khi có phát sinh mua sắm mới, đơn vị có công khai việc mua sắm tài sản trước cuộc họp đơn vị
- Hàng năm, đơn vị có thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản vào cuối năm.
- Tài sản hết hạn sử dụng, khi thanh lý đơn vị có lập danh mục tài sản đề nghị thanh lý gửi phòng Tài chính - Kế hoạch để tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện cho chủ trương thanh lý theo quy định.

2.6. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về kế toán

- Việc lập dự toán hàng năm, vào thời điểm tháng 7 (năm hiện hành), đơn vị có gửi bảng lương tháng 7 về phòng Tài chính - Kế hoạch. Đến tháng 11 đơn vị có gửi bảng lương tháng 11 và Kế hoạch mở lớp năm sau về phòng Tài chính - Kế hoạch để thống nhất số liệu giao dự toán cho năm sau.

- Khi nhận được dự toán cấp trên giao đơn vị có lập dự toán Kế hoạch mở lớp theo từng quý gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chấp thuận cho đơn vị thực hiện kế hoạch mở lớp hàng quý.

- Về chứng từ, sổ sách kế toán, mẫu biểu báo cáo quyết toán đơn vị sử dụng mẫu biểu chứng từ kế toán đúng theo quy định của Bộ Tài chính (Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính và Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp).

- Hàng quý, năm đơn vị có đối chiếu tình hình sử dụng kinh phí với Kho bạc Nhà nước và được Kho bạc Nhà nước xác nhận đối chiếu, số liệu khớp đúng với dự toán huyện giao.

- Báo cáo quyết toán hàng năm đơn vị có gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch để thẩm định và được phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định. Số liệu khớp đúng với dự toán được giao và quyết toán được duyệt.

- Tuy nhiên, chứng từ kế toán chưa sắp xếp và lưu trữ chưa đầy đủ là chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 41 Luật Kế toán năm 2015.

2.7. Thanh tra việc thực hiện công khai tài chính

Đơn vị chưa thực hiện công khai tài chính về dự toán, quyết toán hàng năm, là chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Kết luận

Thời gian qua Ban Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè luôn xác định và tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, từ đó công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ cấp cơ sở ngày càng được nâng lên. Hàng năm đơn vị có lập dự toán thu, chi dựa trên các quy định của pháp luật đạt được một số kết quả như đã nêu trên.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè còn một số mặt hạn chế, sai sót như:

- *Về lập dự toán thu, chi:* Không lưu trữ lại các dự kiến và phụ lục hàng năm theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

- *Về thực hiện dự toán thu, chi:* Các khoản thu, chi nguồn khác không lập chứng từ kế toán là sai so với quy định Khoản 1, Điều 19 Khoản 3, Điều 7 Luật Kế toán năm 2003; Khoản 3 Mục I ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 13/3/2006; Khoản 2, Điều 8 Luật Ngân sách năm 2015.

- *Việc chấp hành pháp luật về kế toán:* Chứng từ kế toán chưa sắp xếp logic và lưu trữ chưa đầy đủ là chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 41 Luật Kế toán năm 2015.

- *Về thực hiện công khai tài chính:* Không thực hiện công khai tài chính về dự toán, quyết toán hàng năm, là chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

4. Các biện pháp xử lý

Từ kết quả thanh tra và kết luận nêu trên, Chủ tịch UBND huyện Cầu Kè xử lý như sau:

- Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối **Tập thể Ban Giám đốc** Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè do trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị, thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến những hạn chế, sai sót như kết luận thanh tra đã nêu.

- Nghiêm khắc kiểm điểm trách nhiệm đối với ông **Lê Công Hùng**, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè (*Chủ tài khoản*) trong quá việc quản lý sử dụng các nguồn kinh phí chưa đúng quy định. Trong thời gian tới phải thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 5 Quyết định số 1853 - QĐ/BTGTW ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Ban Chấp hành Trung ương về ban hành Quy chế giảng dạy và học tập của Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Nghiêm khắc kiểm điểm trách nhiệm đối với bà **Lâm Thị Dế**, phụ trách kế toán thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật về kế toán dẫn đến chứng từ chi chưa đảm bảo nguyên tắc tài chính kế toán, vi phạm như đã nêu trên.

- Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Cầu Kè nộp vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý số số 3949.0.1006183.00000 của Thanh tra huyện Cầu Kè tại Kho Bạc huyện Cầu Kè số tiền **47.530.000** đồng. Lý do thu hồi: Nguồn thu khác nhưng đơn vị không hạch toán vào sổ sách kế toán theo quy định. Thời gian nộp khi có quyết định thu hồi tiền.

Trên đây là Kết luận thanh tra đột xuất công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Cầu Kè; đề nghị đơn vị thực hiện trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được kết luận và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND huyện (*qua cơ quan Kiểm tra - thanh tra*) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Trà Vinh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐ CQ Kiểm tra – Thanh tra;
- Trung tâm BDCT huyện Cầu Kè;
- Thành viên Đoàn;
- Lưu: HS .



Nguyễn Hoàng Khải

